

Số: 06 /TM-HĐQT

Tây Ninh, ngày 20 tháng 3 năm 2023

THƯ MỜI
Tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023

Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh trân trọng kính mời Quý cổ đông về tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

- 1. Thời gian:** 14 giờ 00, ngày 31 tháng 3 năm 2023 (Thứ sáu)
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.
Số 489 đường 30/4, KP1, P1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

3. Tài liệu Đại hội

Chương trình của Đại hội, Mẫu giấy ủy quyền tham dự Đại hội và tài liệu Đại hội được đăng tải trên Website www.capthoatnuoctayninh.com.vn. (Trang Quan hệ cổ đông)

4. Thủ tục tham dự Đại Hội

Quý cổ đông đến tham dự Đại hội hoặc người được ủy quyền đến tham dự vui lòng mang theo CMND/CCCD/hộ chiếu, Giấy ủy quyền bản chính (trường hợp chưa gửi e-mail) để đăng ký tham dự Đại hội.

Để công tác chuẩn bị Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông đại diện các nhóm hoặc cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội có ý kiến đóng góp cho Đại hội, Quý cổ đông vui lòng gửi văn bản có ghi rõ nội dung, họ và tên cổ đông, số lượng, loại cổ phần nắm giữ và gửi cho Công ty trước 11h00 ngày 30/3/2023 theo đường Bưu điện, hoặc e-mail để Công ty tổng hợp. Địa chỉ tiếp nhận và liên hệ:

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Địa chỉ: Số 489 đường 30/4, KP1, P1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Điện thoại: 0276.3822240

Liên hệ: Ông Nguyễn Thành Thư – Thư ký HĐQT; Di động: 0902.850341

Email: thuctntn@gmail.com.

Trân trọng.





CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
(Ngày 31 tháng 3 năm 2023 – Thứ sáu)

Thời gian Dự kiến	Nội dung
14h00 – 14h10	Đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông - Đón tiếp cổ đông và Đại biểu. - Các cổ đông đăng ký, nhận tài liệu và phiếu biểu quyết.
14h10 – 14h25	Khai mạc Đại hội. - Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự. - Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Chủ tọa thông qua đề cử các thành viên tham gia: Đoàn Chủ tịch, Thư ký. - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. - Thông qua Chương trình Đại hội.
14h25 – 15h25	Các báo cáo thông qua Đại hội đồng cổ đông 1. Giám đốc báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và Kế hoạch SXKD, XDCCB năm 2023. 2. Chủ tịch HĐQT báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023. 3. Chủ tịch UBKT báo cáo kết quả hoạt động của UBKT năm 2022 và Kế hoạch hoạt động của UBKT năm 2023.
15h25 – 16h00	Các tờ trình thông qua Đại hội đồng cổ đông 1. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022. 2. Tờ trình phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022 và lợi nhuận kế hoạch năm 2023. 3. Tờ trình phê duyệt thù lao HĐQT năm 2022 và kế hoạch thù lao HĐQT năm 2023. 4. Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. 5. Tờ trình ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023. 6. Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT 7. Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT 8. Tờ trình thay đổi nhân sự UBKT

Thời gian Dự kiến	Nội dung
16h00 – 16h15	Nghỉ giải lao
16h15 – 16h45	Thảo luận, giải đáp và biểu quyết thông qua - Đại hội thảo luận các nội dung - Chủ tọa đoàn trả lời các câu hỏi mà cổ đông quan tâm - Đại hội biểu quyết thông qua nội dung các tờ trình.
16h45 – 17h00	- Thông qua Biên bản Đại hội. - Thông qua Nghị quyết Đại hội. - Tuyên bố bế mạc Đại hội

BAN TỔ CHỨC



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 07 /QC-ĐHCD

Tây Ninh, ngày 20 tháng 3 năm 2023

QUY CHẾ LÀM VIỆC

Đại hội cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Nhằm đảm bảo Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh năm 2023 diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

III. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh
- HĐQT : Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước TN
- BKTNB : Ban kiểm toán nội bộ
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCD : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

IV. NỘI DUNG QUY CHẾ

1. Điều kiện tiến hành Đại hội cổ đông

- Đại hội cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít

nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 35% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai, và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội.

Các cổ đông theo danh sách của Công ty chốt đến hết ngày **08/3/2023** đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo uỷ quyền được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

3. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4. Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân, ... theo yêu cầu của BTC Đại hội.

- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.

- Cổ đông đến muộn (không quá 14h00 ngày 31/3/2023) có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần Đại biểu có thể đàm thoại bên ngoài hội trường làm việc.

- Tuân thủ các quy định của BTC, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc mời đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách

bình thường theo chương trình kế hoạch.

5. Chủ tọa Đại hội

- Chủ tịch HĐQT sẽ là chủ tọa điều hành Đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên trong Đoàn Chủ tịch còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp; trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ và quyền hạn của chủ tọa:

- Điều hành công việc của Đại hội theo chương trình, quy chế làm việc của Đại hội.
- Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT, Ban Kiểm toán nội bộ Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội
- Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết.
- Giới thiệu thành phần Ban chủ tọa để Đại hội biểu quyết.
- Chủ tọa cử 01 người làm thư ký lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.
- Hướng dẫn các đại biểu thảo luận.
- Trình các nội dung và kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
- Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.

6. Thư ký Đại hội

6.1 Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của đại biểu.
- Lập biên bản họp đại hội đồng cổ đông.
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

6.2 Chủ tọa và Thư ký Đại hội đồng cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

7. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu (3 người) gồm những đại biểu chính thức tham dự Đại hội và

không có tên trong danh sách ứng cử viên (khi bầu cử) do Chủ tọa giới thiệu để Đại hội thông qua biểu quyết.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

+ Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.

+ Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.

8. Phát biểu tại Đại hội

Đại biểu tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

9. Thể lệ biểu quyết tại Đại hội

a. Các quy định chung

Mỗi cổ đông đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát trực tiếp:

Một (01) “**Phiếu biểu quyết**” có ghi tên cổ đông/ người đại diện; số cổ phần có quyền biểu quyết; mã số biểu quyết; có đóng dấu treo Công ty trên góc trái. Phiếu này dùng để thông qua các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội

Cách thức biểu quyết:

Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự sau:

- Tán thành với nội dung vừa được đề trình;
- Không tán thành với nội dung vừa được đề trình;
- Không có ý kiến với nội dung vừa được đề trình.

Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng hình thức sau:

Cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết, cổ đông giơ cao Phiếu biểu quyết, mặt trước Phiếu biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu ghi nhận số phiếu biểu quyết của từng cổ đông đồng ý, không đồng ý. Phiếu này dùng để thông qua các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội.

b. Thể lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (**ngày 08/3/2023**) tổng số cổ phần của Công ty là: 10.567.827 cổ phần tương đương với 10.567.827 quyền biểu quyết.

c. Ghi nhận kết quả biểu quyết

Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu biểu quyết (theo phương pháp loại trừ) và chuyển cho chủ tọa và thư ký ghi vào biên bản Đại hội.

d. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

Đối với các nội dung thông qua tại Đại hội, phải được số đại biểu đại diện ít nhất 51% tổng số quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

V. THỰC HIỆN

- Tất cả các cổ đông, người đại diện, đại biểu tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông có quyền:

+ Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

+ Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ công ty và các văn bản Luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

BAN TỔ CHỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN

Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Tên cổ đông:

CCCD/CMND số: ngày cấp: nơi cấp:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Email:

Họ tên người đại diện theo pháp luật (nếu cổ đông là pháp nhân):

CMND số: ngày cấp: nơi cấp:

Tổng số cổ phần đang sở hữu: cổ phần.

Căn cứ Giấy mời tham dự Ban tổ chức Đại hội cổ đông thành lập của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh, tôi/công ty chúng tôi xin xác nhận như sau:

(Cổ đông chọn 1 trong 2 mục dưới đây, đánh dấu "X" vào ô thích hợp)

☐ Đăng ký tham dự họp

☐ Ủy quyền tham dự

(Mẫu giấy ủy quyền đăng tại trang quan hệ cổ đông, thư mục tài liệu Đại hội, website: www.capthoatnuoctayninh.com.vn)

Trân trọng.

....., ngày tháng năm 2023

NGƯỜI XÁC NHẬN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

1. Bên ủy quyền:

- Tên cá nhân/Tổ chức:
- Số CMND/Hộ chiếu/Giấy ĐKKD: cấp ngày
- tại:
- Địa chỉ thường trú/Trụ sở:
- Hiện đang sở hữu: cổ phiếu CTCP Cấp thoát nước Tây Ninh.

2. Bên nhận ủy quyền:

- Tên cá nhân:
- Số CMND/Hộ chiếu: cấp ngày
- tại:

3. Nội dung ủy quyền:

Được quyền thay thế tôi/công ty chúng tôi thực hiện quyền tham dự, phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề tại Đại hội với toàn bộ số cổ phần mà tôi/chúng tôi đang sở hữu theo quy định của pháp luật.

4. Thời hạn ủy quyền:

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh vào ngày 31/3/2023.

5. Trách nhiệm của người được ủy quyền:

Không được ủy quyền lại cho người khác để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

Tôi/Công ty chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung ủy quyền và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

....., ngày tháng năm 2023

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(ký và ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu là tổ chức)

Số: 05/BC-HĐQT

Tây Ninh, ngày 20 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh, ngày 30/3/2022.

Căn cứ Nghị quyết số 26/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/3/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Căn cứ kết quả SXKD và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 như sau:

I. TỔNG QUAN

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH
2. Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH
3. Tên tiếng Anh: TAY NINH WATER SUPPLY AND DRAINAGE JOINT STOCK COMPANY
4. Mã cổ phiếu: WTN
5. Vốn điều lệ: 105.768.270.000 đồng
6. Cơ cấu số lượng cổ phần năm 2022 của Công ty (31/12/2022):

Stt	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị cổ phần theo mệnh giá (10.000 đ/cp)	Tỷ lệ góp vốn (%)
1	Nhà nước	3.701.940	37.019.400.000	35,00
2	CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH NƯỚC SẠCH SỐ 3 HÀ NỘI	2,640,000	26.400.000.000	24,96
3	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NGÀNH NƯỚC DNP	3,650,332	36.650.332.000	34,51
4	Cổ đông khác	584.555	5.845.550.000	5,53
	Tổng cộng:	10.576.827	105.768.270.000	100,00

7. Cơ cấu số lượng cổ phần đại diện sở hữu và trực tiếp sở hữu của từng thành viên HĐQT năm 2022:

Stt	Họ và tên	Cổ phần sở hữu		Cổ phần Đại diện sở hữu		Tổng số cổ phần	
		Số lượng cổ phần	% vốn điều lệ	Số lượng cổ phần	% vốn điều lệ	Số lượng cổ phần	% vốn điều lệ
01	Ông Lê Công Hiệu	0	0	3.701.940	35,00	3.701.940	35,00
02	Ông Lều Mạnh Huy	0	0	0	0	0	0
03	Ông Nguyễn Hoàng Tuấn	0	0	6.290.332	59,47	6.290.332	59,47

8. Cổ đông lớn là DNP Water sở hữu 6.290.332 cổ phần chiếm 59,47% (Công ty Cổ phần sản xuất kinh doanh nước sạch số 3 Hà Nội ủy quyền cho DNP)

9. Công bố thông tin:

Từ 23/11/2020, Công ty không còn là công ty đại chúng, theo Thông báo số 3322/TB-VSD ngày 10/11/2020 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam – VSD, Công ty công bố thông tin trên website của Công ty www.caphoatnuoctayninh.vn trang “quan hệ cổ đông”.

9. Công tác thoái vốn:

Trong năm 2022 không thực hiện công tác thoái vốn.

10. Triển khai các dự án:

a. Tiếp tục triển khai Dự án xây dựng Nhà máy nước Trảng Bàng

- Tên dự án: Nhà máy cung cấp nước sạch huyện Trảng Bàng.

- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

- Địa điểm: tại ấp Lộc Khê, xã Gia Lộc, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Công suất giai đoạn 1: 29.500 m3/ngày đêm.

- Tổng vốn đầu tư giai đoạn 1: 305 tỷ đồng.

- Mục tiêu dự án: Sản xuất và cung cấp nước sạch cho dân cư và các khu công nghiệp.

- Chủ trương thực hiện dự án: Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nhà máy cung cấp nước sạch của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

- Đến 31/12/2022 thực hiện công tác giải tỏa đền bù được 11/14 hộ, đang tiếp tục hoàn thiện công tác giải tỏa đền bù.

- Hiện nay đang xin chủ trương thực hiện điều chỉnh dự án theo quy định.

b. Dự án Nhà máy nước huyện Tân Châu, Tân Biên.

- Phối hợp với huyện Tân Châu thực hiện công tác lập hồ sơ, thủ tục bồi thường, thu hồi đất để đầu tư thực hiện.

c. Dự án Tuyến ống cấp nước từ Nhà máy nước Tây Ninh đến thị trấn Dương Minh Châu.

- Hoàn thành đưa vào sử dụng vào ngày 01/3/2023.

d. Các đồ án đã và đang tiếp tục thực hiện

- Hồ sơ thỏa thuận cấp nước vùng và hạn chế khai thác nước ngầm
- Hồ sơ sở hữu công trình

g. Tình hình bê tông hóa kênh tây

- Phối hợp với Công ty khai thác thủy lợi Dầu Tiếng Phước Hoà về phương án thời gian thi công bê tông hoá kênh tây, mức độ duy trì cấp nước cho nhà máy, chất lượng nước.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Đặc điểm tình hình

- Năm 2022, thời cơ và thách thức đan xen, trong đó thách thức nhiều hơn có ảnh hưởng rất lớn đến quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty. Thực hiện công tác chuyển đổi số về việc ghi thu tiền nước đạt khá trên 75%; quản lý mạng lưới, phân vùng tách mạng, chống thất thoát nước đang tiếp tục triển khai; thi công công trình xây dựng cơ bản, thi công mạng lưới cấp nước và phát triển khách hàng tập trung thực hiện. Sản lượng nước tiêu thụ hơn 9,7 triệu m³, doanh thu nước năm 2022 trên 74 tỷ đồng, nộp ngân sách hơn 10,3 tỷ đồng.

- Tính đến 31/12/2022, tổng tài sản của Công ty là 196,642 tỷ đồng. Tổng doanh thu năm 2022: 77,858 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế: 2,182 tỷ đồng.

- Chủ sở hữu trong Công ty bao gồm Nhà nước, DNP Water, Công ty Cổ phần sản xuất kinh doanh nước sạch số 3 Hà Nội, Người lao động trong Công ty, cổ đông ngoài Công ty. Công ty tập trung nguồn lực mở rộng mạng lưới cấp nước, phát triển khách hàng tăng doanh thu. Chú trọng chất lượng nước. Từng bước ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý sản xuất kinh doanh.

- Khi đã trở thành cổ đông, quyền lợi và trách nhiệm của người lao động gắn chặt với sự tồn tại và phát triển của Công ty, do vậy họ có trách nhiệm với Công ty hơn. Từ đó kết quả SXKD năm 2022 của Công ty bước đầu đạt hiệu quả.

- Bộ máy quản lý của Công ty được tái cơ cấu, sắp xếp lại gồm Khối văn phòng, Chi nhánh thành phố Tây Ninh, Chi nhánh Nam Tây Ninh, Phòng kinh doanh dịch vụ. Mọi hoạt động của Công ty được tiến hành theo Điều lệ và quy chế quản trị của Công ty. Từng bước rà soát lại và xây dựng các quy chế quản trị; xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của ban lãnh đạo và cổ đông, tổ chức hợp lý các bộ phận phòng/ban/chi nhánh. Xây dựng chiến lược đầu tư nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

Công ty thực hiện báo cáo kiểm toán năm 2022 đúng quy định.

2. Các phiên họp của HĐQT năm 2022

Năm 2022 là năm thứ 7 Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Trong năm 2022, tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 ngày 30/3/2022. Vào tuần thứ hai hàng tháng, tổ chức họp online giữa Ban điều hành Công ty và tập đoàn DNP Water, đều có HĐQT tham dự.

Ngoài ra, trong năm HĐQT trao đổi trực tuyến với BGD, tập đoàn DNP Water, hạn chế họp trực tiếp, nhằm tăng cường công tác quản trị, chỉ đạo. HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh qua online, zalo, email, điện thoại và gửi phiếu lấy ý kiến. Trong các phiên họp các thành viên HĐQT, tham dự đầy đủ.

Các quyết định, nghị quyết thông qua tại phiên họp đều thống nhất ý kiến 100% của các thành viên tham dự, nội dung tài liệu các cuộc họp được chuẩn bị chu đáo và tiến hành hết sức nghiêm túc, đảm bảo thời lượng và chất lượng, nội dung kịp thời, thiết thực định hướng hoạt động SXKD của Công ty. Về cơ bản HĐQT đã quyết định các chủ trương, chiến lược, giải pháp SXKD của Công ty phù hợp với bối cảnh, thực trạng và chủ trương, chính sách của Nhà nước.

HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định trong năm 2022 như sau:

Stt	Số và ký hiệu	Ngày ký	Nội dung trích yếu
1	05/KH-HĐQT	24/02/2022	Kế hoạch tổ chức Đại hội thường niên năm 2022.
2	03/QĐ-HĐQT	24/02/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc sáp nhập Phòng Quản lý chất lượng nước và Phòng Kỹ thuật thành Phòng Kỹ thuật.
3	04/QĐ-HĐQT	24/02/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc bổ nhiệm Trưởng phòng Kỹ thuật.
4	09/QĐ-HĐQT	03/3/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc thành lập Ban tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022
5	10/QĐ-HĐQT	07/3/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc chủ trương thanh lý xe bồn BKS 70H-7976
6	28/NQ-HĐQT	28/3/2022	Nghị quyết của HĐQT v/v phê duyệt kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022.
7	26/2022/NQ-ĐHCĐ	30/3/2022	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022
8	26A/NQ-HĐQT	30/3/2022	Nghị quyết của HĐQT về việc bầu Chủ tịch HĐQT
9	27/NQ-HĐQT	30/3/2022	Nghị quyết của HĐQT về việc cử người tham gia khóa đào tạo tại Phần Lan
10	29/NQ-HĐQT	15/4/2022	Nghị quyết của HĐQT về việc thay đổi Người đại diện pháp luật của TNW
11	27B/QĐ-HĐQT	06/4/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc chủ trương thanh lý tài sản của Công ty sau kiểm kê 31/12/2021.
12	31/QĐ-HĐQT	29/4/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ
13	32/QĐ-HĐQT	29/4/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc ban hành Quy định trả lương thưởng theo OKR
14	33/QĐ-HĐQT	29/4/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc ban hành Quy chế kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro

15	34/QĐ-HĐQT	29/4/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT
16	35/QĐ-HĐQT	08/6/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc điều chỉnh bổ sung QĐ số 30/QĐ-HĐQT ngày 27/10/2021 phê duyệt hồ sơ TKKT, bản vẽ thi công và dự toán dự án xây dựng hệ thống cấp nước từ Nhà máy nước Tây Ninh về thị trấn Dương Minh Châu.
17	36/QĐ-HĐQT	13/6/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án xây dựng hệ thống cấp nước từ Nhà máy nước Tây Ninh về thị trấn Dương Minh Châu.
18	37/QĐ-HĐQT	22/6/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc ban hành Quy chế phân công nhiệm vụ Ban điều hành
19	38/QĐ-HĐQT	28/6/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc ban hành Quy chế mua sắm vật tư và đấu thầu
20	09/QĐ-HĐQT	13/7/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, công trình: Đường dây và trạm biến áp 750KVA đấu nối trụ 106/24/7 tuyến 473TB khu phố Lộc Khê, phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng thuộc nhà máy cung cấp nước sạch.
21	40/QĐ-HĐQT	26/8/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, gói thầu số 01: Thi công xây lắp, lắp đặt thiết bị dự án xây dựng hệ thống cấp nước từ Nhà máy nước Tây Ninh về thị trấn Dương Minh Châu.
22	41/QĐ-HĐQT	26/8/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, gói thầu số 02: giám sát thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị dự án xây dựng hệ thống cấp nước từ Nhà máy nước Tây Ninh về thị trấn Dương Minh Châu.
23	44/CV-HĐQT	09/12/2022	Văn bản của Chủ tịch HĐQT về việc chủ trương đầu tư tuyến ống nhánh (phát sinh) thuộc dự án xây dựng hệ thống cấp nước từ Nhà máy nước Tây Ninh về thị trấn Dương Minh Châu bằng nguồn vốn vay còn dư của dự án.
24	46/CV-HĐQT	16/12/2022	Văn bản của Chủ tịch HĐQT về việc chủ trương thực hiện các thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhà máy cung cấp nước sạch Trảng Bàng, tại ấp Lộc Khê, xã Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng

25	48/QĐ-HĐQT	28/12/2022	Quyết định của Chủ tịch HĐQT về việc phê duyệt quyết toán công trình: Tuyến ống cấp nước HDPE D315, D250 đường Trần Phú (đoạn từ cửa Hòa Viện đến QL22), thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
----	------------	------------	--

3. Kết quả hoạt động HĐQT

3.1. Công tác nhân sự của HĐQT, Ban điều hành

a. Hội đồng quản trị:

- Ông Lê Công Hiệu	Chủ tịch HĐQT
- Ông Lê Mạnh Huy	Thành viên
- Ông Nguyễn Hoàng Tuấn	Thành viên
- Ông Nguyễn Thành Thư	Thư ký

b. Ban điều hành:

- Ông Nguyễn Hữu Giàu	Giám đốc
- Ông Vũ Đình Thung	Phó Giám đốc
- Ông Vũ Đình Hải	Phó Giám đốc
- Bà Trương Thị Bích Thảo	Kế toán trưởng

c. Người đại diện theo pháp luật:

- Ông Nguyễn Hữu Giàu	Giám đốc.
-----------------------	-----------

3.2. Công tác quản lý điều hành của HĐQT:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

- Thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 30/3/2022.

- Chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở Ban Giám đốc triển khai thực hiện các giải pháp có trọng tâm, trọng điểm để hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

- Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành các văn bản về những vấn đề thực hiện tái cơ cấu tổ chức bộ máy.

- Thực hiện công tác công bố thông tin điện tử trên Website Công ty, Công ty tự quản lý cổ đông theo quy định của pháp luật.

- Giám sát chặt chẽ công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

- Công tác quản trị tài chính, được HĐQT chú trọng, việc kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động SXKD, XDCB thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch.

3.3. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và so sánh với 2 năm trước liền kề

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	N.2020	N.2021	N.2022	Tỷ lệ %	
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5
1	Nước sản xuất	m ³	10.237.480	11.143.502	11.624.756	113,55	104,32
2	Nước tiêu thụ	m ³	8.558.171	9.145.005	9.769.006	114,15	106,82

3	Tỷ lệ hao hụt	%	16,40	17,93	15,96	-0,44	-1,97
4	Doanh thu nước	1.000đ	65.555.417	68.728.717	74.791.397	114,09	108,82
5	DT DVCT	1.000đ	1.873.396	1.115.491	2.153.831	114,97	193,08
6	Lãi (Lỗ)	1.000đ	773.028	8.767	2.647.970		
7	Tổng số lao động	Người	127	130	130	102,36	100,00
8	Nộp ngân sách	1.000đ	5.214.000	7.458.800	10.360.023	198,70	138,90
9	P.triển kh.hàng	Hộ	3.954	2.641	3.569	90,26	135,14

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

1. Các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch năm 2023: (Giá nước được điều chỉnh và áp dụng giá nước mới từ 01/04/2023)

- 1.1 Nước sản xuất: 11.969.868 m³
- 1.2 Nước tiêu thụ: 10.174.266 m³
- 1.3 Tổng doanh thu: 84.806.371.290 đồng
- 1.4 Tổng chi phí: 82.466.940.034 đồng
- 1.4 Lợi nhuận kế hoạch (Lãi): 2.339.431.152 đồng

2. Các dự án, đề án đã và đang chuẩn bị thực hiện:

a. Công trình XD CB năm 2023:

- Tổng dự toán đầu tư XD CB, dự án năm 2023: 357,292 tỷ đồng

Trong đó: + Chuyển đổi số: 1,930 tỷ đồng

+ Đầu tư mạng lưới cấp nước: 9,420 tỷ đồng.

(Tổng chiều dài tuyến ống mới các loại: 15.455 m)

+ Cải tạo mạng lưới cấp nước: 0,942 tỷ đồng.

+ Đầu tư các dự án và các công trình khác: 345 tỷ đồng

b. Trọng tâm thực hiện các dự án, công trình chủ yếu như sau:

- Đầu tư xây dựng dự án Nhà máy nước Trảng Bàng.
- Phối hợp với UBND Thị xã Hòa Thành trong công tác phát triển mạng lưới và Đầu tư trạm tăng áp Long Thành Nam thị xã Hòa Thành, công suất 2.000 m³/ngày.
- Tham gia hỗ trợ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng xây dựng nhà máy nước hồ Tha La huyện Tân Châu, giai đoạn 1, công suất 2.000 m³/ngày.

c. Các đề án đã và đang tiếp tục thực hiện:

- Giảm tỷ lệ khách hàng có sản lượng bằng 0
- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số và khách hàng thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt.
- Chống thất thoát nước.
- Chuyển đổi số.
- Lập bản đồ quản lý nguồn nước.

- Công tác sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của từng phòng ban theo hướng trách nhiệm gắn với quyền lợi.

- Công tác quản trị và xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

3. Giải pháp thực hiện:

Phát huy những kết quả đạt được của năm 2022, tiếp tục thực hiện các giải pháp trong điều hành sản xuất, kinh doanh, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023. Thực hiện tốt kế hoạch cấp nước an toàn, giảm thất thoát nước, xây dựng cơ chế kiểm soát quản trị hiệu quả. Cần tập trung các giải pháp sau:

a. Giải pháp về cơ cấu nguồn vốn.

- Kế hoạch tài chính 2023 đáp ứng các nhu cầu phát triển của Công ty.
- Kế hoạch vay vốn phát triển mạng lưới theo tốc độ phát triển của tỉnh.
- Kế hoạch trả nợ đã đến hạn trả nợ.

b. Giải pháp về công nghệ.

- Tiếp tục thực hiện công tác chuyển đổi số.
- Lập bản đồ quản lý nguồn nước.
- Quản lý mạng lưới cấp nước online.
- Tiếp tục khai thác chia sẻ thông tin online đạt hiệu quả.
- Thực hiện một số giải pháp để tăng cường nguồn nước, chất lượng nước

c. Giải pháp về quản trị.

- Xây dựng, cập nhật và ban hành các quy chế.
- Tiếp tục thực hiện đề án tinh gọn bộ máy, thực hành tiết kiệm chi phí.
- Tiếp tục thực hiện KAIZEN, 5S, OKR.

d. Giải pháp lãnh đạo, quản lý, điều hành.

- Theo dõi sát sao kế hoạch sản xuất, tiêu thụ nước năm 2023 để hoàn thành kế hoạch.

- Triển khai thi công các tuyến ống phân phối từ nguồn vốn KHCB, và khai thác khách hàng trên các tuyến ống đã lắp đặt trước đây để nâng cao sản lượng nước tiêu thụ và doanh thu. Tập trung xem xét mở rộng các tuyến ống vào các hẻm khu dân cư với mô hình Công ty và khách hàng hợp tác.

- Tiếp tục theo dõi, đẩy mạnh tiến độ thực hiện dự án nhà máy cung cấp nước sạch Trảng Bàng.

- Tiếp tục thực hiện công tác chống thất thoát nước. Triển khai chương trình quản lý mạng lưới cấp nước.

- Triển khai thực hiện cấp nước an toàn.

- Điều chỉnh tiền lương theo hướng trách nhiệm gắn liền quyền lợi.

e. Giải pháp về chất lượng và giá nước.

- Không ngừng giám sát, cải thiện chất lượng nước và tăng tính phục vụ, dịch vụ cho khách hàng. Qua quá trình phát triển đơn vị đạt được một số thành tựu quan trọng tạo tiền đề cho bước phát triển mới trong những năm tiếp theo như: Cấp nước phục vụ sinh hoạt ổn định, liên tục với áp lực tốt nhất, chất lượng nước cấp đạt tiêu

chuẩn QCVN 01-1:2018/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt” của Bộ Y tế.

- Tiếp tục thống kê, xây dựng kế hoạch xây dựng giá nước các năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023. Chúng tôi sẽ cố gắng nỗ lực hết mình đạt được mục tiêu tăng trưởng về sản lượng, doanh thu, hiệu quả kinh doanh, đảm bảo lợi ích lâu dài cho quý vị cổ đông vì sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ.
- HĐQT, BGĐ.
- Lưu: TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Công Hiệu

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả hoạt động SXKD năm 2022
và phương hướng hoạt động SXKD năm 2023**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023**

A. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Công ty có hệ thống cấp nước đô thị trên 7/9 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh. Công suất thiết kế cung cấp nước sạch của Công ty là 48.400 m³/ngày đêm. Trong đó: Nhà máy nước Tây Ninh (xử lý nước mặt) công suất 30.000 m³/ngày đêm, phục vụ cấp nước cho thành phố Tây Ninh, thị xã Hòa Thành, huyện Châu Thành và huyện Dương Minh Châu; hệ thống cấp nước ở các huyện khai thác nước ngầm bao gồm: huyện Gò Dầu công suất 5.000 m³/ngày đêm, thị xã Trảng Bàng có hệ thống cấp nước: Khu thị xã Trảng Bàng có công suất 2.400 m³/ngày và khu công nghiệp Trảng Bàng có công suất 4.200 m³/ngày, huyện Bến Cầu có hệ thống cấp nước 2.800 m³/ngày, huyện Châu Thành có hệ thống cấp nước 2.800 m³/ngày và thị xã Hòa Thành có công suất 1.200 m³/ngày.

Đến 31/12/2022, Công ty quản lý và cấp nước cho 43.259 khách hàng với sản lượng tiêu thụ năm 2022 là **9.769.006 m³**, trong đó đối tượng sử dụng nước sinh hoạt chiếm 75.08%; đối tượng cơ quan hành chính sự nghiệp chiếm 4,46%; đối tượng sản xuất vật chất, doanh nghiệp chiếm 10,28% ; các doanh nghiệp trong khu công nghiệp chiếm 7,32%; đối tượng kinh doanh dịch vụ chiếm 2,86%.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022

- Năm 2022, trên thượng nguồn hồ Dầu Tiếng vẫn còn khai thác cát và có nhiều nguồn xả thải vào hồ, kênh chính Tây. Vì vậy, nguồn nước đổ về hồ Dầu Tiếng chất lượng nước thô biến đổi liên tục, tảo xanh xuất hiện nhiều gây khó khăn trong quá trình xử lý nước.

- Các huyện, thị, thành phố trên địa bàn tỉnh đang đẩy mạnh hoạt động chỉnh trang nâng cấp đô thị, cải tạo hạ tầng và thi công hệ thống thu gom nước thải nên làm phát sinh chi phí di dời các tuyến ống nước và khắc phục sự cố bể ống làm phát sinh chi phí của Công ty.

- Khách hàng lắp đặt đồng hồ nước nhưng không sử dụng nước (*chỉ số bằng 0 chiếm 8,5% kỳ 12/2022 là 3.686 khách hàng/43.259 khách hàng*) và tỉ lệ tiêu thụ

nước của người dân còn khá thấp. Hiện tại số lượng các hộ gia đình, các doanh nghiệp chưa đăng ký sử dụng nước rất thấp trên các tuyến ống đã thi công.

- Công ty đã trình phương án xin điều chỉnh tăng giá nước nhưng chưa được phê duyệt.

Tuy còn nhiều khó khăn và thách thức, nhưng Công ty vẫn duy trì hoạt động SXKD năm 2022 ổn định và đạt kết quả như sau:

1. Nước sản xuất, nước tiêu thụ, tỷ lệ hao hụt, doanh thu nước máy:

ST T	Diễn giải	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022		So sánh (%)	
			Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	TH 2022/ TH 2021	TH 2022/ KH 2022
1	Nước sản xuất	m ³	11.143.502	11.726.638	11.624.756	104,32	94,53
2	Nước tiêu thụ	m ³	9.145.005	9.674.476	9.769.006	106,82	100,98
3	Tỷ lệ hao hụt	%	17,93	17,5	15,96	(1,97)	(1,54)
4	Phát triển khách hàng	KH	2.641	3.236	3.473	131,50	107,32
5	Thay đồng hồ nước đến hạn	Cái	4.474	6.537	6.369	142,36	97,43

2. Kết quả kinh doanh năm 2022:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Diễn giải	Doanh thu		Chi phí		Lãi (+), lỗ (-)	
	KH	TH	KH	TH	KH	TH
1. Sản xuất kinh doanh nước:	73.868.924	74.794.013	76.625.606	73.763.322	(2.756.682)	1.030.691
1.1. Nước máy	73.868.924	74.791.396	72.826.785	71.000.457	1.042.139	3.790.939
1.2. Hoạt động tài chính	0	2.617	3.798.821	2.762.865	(3.798.821)	(2.760.248)
2. Hoạt động kinh doanh khác:	1.500.000	3.064.127	1.303.273	1.446.848	196.727	1.617.279
2.1. Dịch vụ công trình:	1.500.000	2.154.042	1.303.273	1.402.781	196.727	751.261
2.2. Khác:	0	910.085	0	44.067	0	866.018
Tổng cộng(1)+(2):	75.368.924	77.858.140	77.928.879	75.210.170	(2.559.955)	2.647.970

3. Thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022:

Stt	Diễn giải	Chủng loại - Chiều dài ống (mét)						Giá trị QTCT (đồng)
		Ống HDPE					Tổng chiều dài (m)	
		D315	D225	D160	D100	D63		
A	Kế hoạch XDCB 2022:	3.740	0	5.321	9.878	58.079	77.018	356.972.937.000
a.1	Mở rộng, cải tạo MLCN	3.740	0	5.321	9.878	58.079	77.018	21.495.385.000
1	Mở rộng 2021 chuyển sang	0	0	1.520	5.065	23.164	29.749	5.245.900.000
2	Mở rộng năm 2022	0	0	0	1.765	25.471	27.236	3.748.675.000
3	Cải tạo 2021 chuyển sang	0	0	2.375	3.048	9.344	14.767	4.619.290.000
4	Cải tạo năm 2022	3.740	0	1.426	0	100	5.266	7.881.520.000
a.2	Đầu tư công trình khác							335.477.552.000

a.3	Đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị							635.000.000
B	Thực hiện XDCB 2022	0	89	983	5.665	30.202	37.320	50.325.528.295
b.1	Mở rộng, cải tạo MLCN	0	0	743	5.143	20.656	26.542	5.794.800.264
1	Mở rộng 2021 chuyển sang			363	2.653	8.376	11.392	2.248.069.810
2	Mở rộng năm 2022				1.765	6.848	8.613	1.477.897.508
3	Cải tạo 2021 chuyển sang			380	725	5.432	6.537	2.068.832.946
4	Cải tạo mạng lưới CN 2022	0	0	0	0	0	0	0
b.2	Đầu tư công trình khác							42.232.811.214
1	Dự án cấp nước Trần Phú							9.782.811.214
2	Dự án Xây dựng hệ thống cấp nước từ NMN TN về TT Dương Minh Châu							32.450.000.000
b.3	Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị							369.427.690
b.4	Công trình phát sinh khác		89	240	522	9.546	10.778	1.928.489.127

4. Các dự án đầu tư xây dựng đến 31/12/2022:

4.1-Dự án đầu tư xây dựng Hệ thống cấp nước từ Nhà máy nước Tây Ninh về thị trấn Dương Minh Châu có tổng mức đầu tư là: 40.562.500.000 đồng, đã khởi công xây dựng trong tháng 8/2022, đến tháng 31/12/2022 đã hoàn thành trên 80% khối lượng, do những trục trặc khách quan Nhà thầu thi công bị trễ tiến độ khoảng 60 ngày, Nhà thầu đã làm các thủ tục xin gia hạn Hợp đồng và cam kết công trình sẽ hoàn thành vào cuối tháng 02/2023 và sẽ phát nước vào đầu tháng 3/2023.

4.2- Dự án Nhà máy nước mặt tại thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, diện tích đất khoảng 2 ha:

- Sản phẩm đo đạc đã được được Sở Tài nguyên môi trường thẩm định và nghiệm thu.

- Đã mời các hộ dân có đất bị ảnh hưởng hợp và thông báo cho các hộ dân được biết là nhà nước sẽ thu hồi diện tích đất nói trên để thực hiện Nhà máy nước mặt để cung cấp cho người dân trên địa bàn. Hiện các cơ quan ban, ngành huyện Tân Châu đang rà soát tính pháp lý là đất ở khu vực nông thôn hay đất ở khu vực đô thị để áp giá bồi thường cho các hộ dân có đất bị ảnh hưởng trên cơ sở phương án giá bồi thường được UBND tỉnh phê duyệt.

4.3- Dự án Nhà máy cung cấp nước sạch thị xã Trảng Bàng:

- Hiện đang thực hiện việc điều chủ trương đầu tư của dự án tại Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh.

- Các công việc đã thực hiện:

- + Lập báo cáo nghiên cứu khả thi (giá trị khoảng 440 trđ): Đã điều chỉnh lần 3, chờ xét duyệt ký hợp đồng.

- + Báo cáo tác động môi trường (giá trị ký hợp đồng khoảng 220 trđ): Đã có báo giá chờ xét duyệt.

- + Đền bù giải phóng mặt bằng 11 hộ/14 hộ: diện tích 55.574,8 m² giá trị đền bù 11.357 triệu đồng đã thực hiện xong.

- + Rà soát bom mìn trên diện tích đất đã đền bù (giá trị 125 trđ): Đã thực hiện xong.

- + Khảo sát địa chất (giá trị khoảng 42 trđ): Đã thực hiện xong
- + Khảo sát địa hình (giá trị khoảng 258 trđ): Đã thực hiện xong, tạm ứng 20% giá trị.
- + Chi phí thiết kế đường dây và TBA 750KVA đầu nối trụ 106/24/7 tuyến 473TB đã thực hiện xong, đang hoàn thành thủ tục thanh toán (giá trị khoảng 181 trđ)

B. PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC NĂM 2023.

Bước sang năm 2023, những khó khăn, thuận lợi và thách thức đan xen, Công ty tiếp tục tập trung mở rộng mạng lưới cấp nước trên địa bàn hiện hữu và địa bàn mới huyện Dương Minh Châu, theo dõi tham gia đấu giá dự án Nhà máy nước mặt thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tiếp cận nguồn vốn vay để thực hiện nhanh việc xây dựng Nhà máy cung cấp nước sạch Trảng Bàng khi UBND tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo phương án Công ty trình. Việc sớm khởi công xây dựng Nhà máy nước Trảng Bàng nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu nước sạch ngày càng tăng của người dân và doanh nghiệp, hạn chế tối đa việc khai thác và sử dụng nước ngầm, khai thác tối đa năng lực cung cấp nước, giảm giá thành và tăng hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

Ban lãnh đạo Công ty sẽ tập trung lãnh đạo và tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

I. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Ia/. Các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch SXKD năm 2023:

(kèm theo chi tiết KHSXKD năm 2023)

1. Sản lượng nước sản xuất:	11.969.868 m ³
2. Sản lượng nước tiêu thụ:	10.174.266 m ³
3. Tỷ lệ hao hụt:	15 %
4. Tổng doanh thu:	84.806.371.290 đồng
4.1. Doanh thu cung cấp nước:	82.606.371.290 đồng
4.2. Doanh thu khác:	2.200.000.000 đồng
- Doanh thu hoạt động xây lắp:	1.200.000.000 đồng
- Doanh thu khác:	1.000.000.000 đồng
5. Tổng chi phí:	82.466.940.038 đồng
5.1. Giá vốn cung cấp nước:	37.840.770.144 đồng
5.2. Giá vốn hoạt động xây lắp:	858.689.088 đồng
5.3. Giá vốn hoạt động khác:	700.000.000 đồng
5.4. Chi phí Quản lý Doanh nghiệp:	10.412.024.185 đồng
5.5. Chi phí bán hàng:	27.348.151.705 đồng
5.6. Chi phí lãi vay:	5.067.304.916 đồng
5.7. Chi phí khác:	240.000.000 đồng
6. Tổng lợi nhuận trước thuế (Lãi):	2.339.431.252 đồng
7. Tổng quỹ lương, thưởng tháng 13:	17.980.091.494 đồng
a/ Quỹ tiền lương:	16.556.446.056 đồng
Trong đó:	
- Quỹ lương Người lao động:	15.152.272.465 đồng
- Quỹ lương Ban điều hành:	1.404.173.591 đồng
b/ Lương thưởng tháng 13:	1.423.645.438 đồng
Trong đó:	
- Lương thưởng Người lao động:	1.306.630.972 đồng
- Lương thưởng Ban điều hành:	117.014.466 đồng

Ib/. Công tác đầu tư:**1. Công trình XDCB năm 2023:****Tổng dự toán đầu tư XDCB năm 2023:****357.292.543.000 đồng**

Bao gồm:

Đơn vị tính : Đồng

I	Đầu tư các dự án:	345.000.000.000
1	Dự án cấp nước Trảng Bàng:	305.000.000.000
2	Dự án Nhà máy nước Tân Châu:	40.000.000.000
II	Thực hiện chuyển đổi số:	1.930.000.000
1	Phần mềm CMR	500.000.000
2	Call Center	500.000.000
3	Workfore, Dashboard	500.000.000
4	Phần mềm kế toán	400.000.000
5	Thành lập trung tâm CSKH (call center)+Quy chế làm việc và NS	30.000.000
III	Chống thất thoát,PTKH, Đầu tư MMTB; Trạm quan trắc giếng, Lắp đặt cụm tê xúc rửa:	10.362.543.000
1	Chi nhánh thành phố:	9.722.543.000
	- Phân vùng, đầu tư DMA chi nhánh TPTN (kèm theo phụ lục)	1.216.128.000
	- Phát triển khách hàng dự án từ nhà máy nước Tây Ninh về thị trấn DMC (tuyến ống phân bố trên địa bàn huyện thuộc dự án DMC).	5.000.000.000
	- Tuyến ống cấp nước HDPE D63 đường số 20,22,24,30,32 đường Bờ Lờ, nhánh 2,3 đường số 2 Trần Phú, L=10755, HDPE D110 đường số 2 Trần Phú, l=895m	2.311.215.000
	- Tuyến ống cấp nước HDPE D63 đường 54, 70 đường Nguyễn Chí Thanh, đường dọc 4, đường 35, 43, 45, 57 đường Phạm Hùng, hẻm 5 đường Thượng Thâu Thanh	893.200.000
	- Lắp thêm thiết bị giám sát áp lực mạng lưới	52.000.000
	- Lắp đặt cụm tê súc rửa trên đường ống D100	100.000.000
	- Lắp đặt cụm tê súc rửa trên đường ống D150	60.000.000
	- Thiết bị quan trắc nước ngầm Trạm Châu Thành (1x90tr)	90.000.0000
2	Chi nhánh Nam Tây Ninh:	640.000.000
2.1	Trạm Bến Cầu:	120.000.000
	- Mua mới bơm mangan: P= 5.5kw, Q= 60m ³ /h, H=20-35m (dự phòng)	30.000.000
	- Thiết bị quan trắc nước ngầm (1x90tr)	90.000.000
2.2	Trạm Trảng Bàng:	340.000.000

	- Mua mới biến tần: P=45kw, trạm bơm cấp II KCN	70.000.000
	- Thiết bị quan trắc nước ngầm (3x90tr)	270.000.000
2.3	Trạm Gò Dầu:	180.000.000
	- Thiết bị quan trắc nước ngầm (2x90tr)	180.000.000
	TỔNG CỘNG (I) + (II) + (III)	357.292.543.000

(Ba trăm năm mươi bảy tỷ, hai trăm chín mươi hai triệu, năm trăm bốn mươi ba ngàn đồng)

2. Trọng tâm thực hiện các công trình chủ yếu như sau:

- Được duyệt phương án điều chỉnh giá tăng giá nước trong quý I năm 2023.
- Hoàn thành việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nhà máy cung cấp nước sạch thị xã Trảng Bàng tại Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 22/12/năm 2016 của UBND tỉnh theo hướng đề xuất của Công ty.
- Hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý của dự án Nhà máy cung cấp nước sạch thị xã Trảng Bàng, tiếp cận các tổ chức tín dụng xin vay vốn để thực hiện dự án trong thời gian sớm nhất.
- Tiếp cận UBND huyện Tân Châu về tiến độ thu hồi đất của các hộ dân bị ảnh hưởng để tổ chức đấu giá Nhà máy nước mặt thị trấn Tân Châu.
- Dự án xây dựng Hệ thống cấp nước từ Nhà máy nước Tây Ninh về thị trấn Dương Minh Châu phối hợp với chính quyền địa phương nơi dự án đi qua tuyên truyền, vận động người dân sử dụng nước máy qua tất cả các kênh và đi vận động trực tiếp.

II. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Với phương châm từng bước tháo gỡ khó khăn, duy trì tốc độ phát triển SXKD ổn định, Công ty thực hiện một số giải pháp cơ bản và trọng tâm như sau:

1. Giải pháp về quản lý sản xuất:

- Phối hợp với Công ty khai thác Thủy lợi Miền Nam giám sát chất lượng nguồn nước thô và các địa phương có liên quan vận động tuyên truyền người dân, doanh nghiệp không xả thải vào hồ, kênh chính Tây;
- Ứng dụng khoa học kỹ thuật trong việc tự động hóa khâu sản xuất đảm bảo chất lượng nước sau sản xuất đạt Quy chuẩn QCVN 01-1:2018BYT;
- Thực hiện tốt các quy định về khai thác và xả thải, các biện pháp bảo vệ môi trường theo Luật Tài nguyên nước;
- Triển khai lắp đặt hệ thống giám sát áp lực mạng lưới để vận hành hệ thống các trạm bơm với áp lực hợp lý nhất, đảm bảo cung cấp nước đúng đủ cho khách hàng và cũng tiết kiệm chi phí nhất có thể;
- Thực hiện đánh giá đúng về triển vọng phát triển mạng lưới cấp nước trên địa bàn để đưa ra kế hoạch phát triển phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;

2. Giải pháp về quản lý phát triển khách hàng:

- Triển khai vận động khách hàng chưa vô nước trên các tuyến ống đã được thi công trước đây. Chăm sóc thường xuyên các khách hàng sử dụng khối lượng nước lớn ở các khu công nghiệp và các doanh nghiệp ngoài.

- Giảm lượng khách hàng không sử dụng nước xuống dưới 7% trong năm 2023;
- Hoàn thiện phần mềm quản lý và chăm sóc khách hàng của Wilap;
- Chuyển đổi hình thức thu tiền nước bằng tiền mặt sang hình thức thu tiền nước online qua hệ thống ngân hàng, giảm tỷ lệ tồn thu xuống mức thấp nhất.
- Vận động phục hồi sử dụng nước đối với khách hàng sử dụng nước bằng 0 quá 2 kỳ ghi nước.
- Rút ngắn thời lắp đặt đồng hồ nước cho khách hàng không quá 03 ngày. Giải quyết khiếu nại khiếu kiện của khách hàng trong ngày.
- Tập trung di dời đồng hồ nước từ vị trí khó đọc chỉ số đến vị trí dễ đọc chỉ số. Thường xuyên kiểm tra chì niêm đồng hồ, hộp bảo vệ đồng hồ.

3. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Thực hiện tinh gọn - hiệu quả nguồn nhân lực hiện có theo hướng củng cố, sắp xếp lại bộ máy quản lý, điều hành theo hướng gọn nhẹ đạt hiệu quả cao;
- Tuyển dụng nhân sự cần thiết phù hợp với số lượng và năng lực chuyên môn.
- Xây dựng và triển khai thực hiện lương 2P cho toàn Công ty;
- Chú trọng nâng cao năng lực và văn hóa ứng xử cho người lao động và cán bộ quản lý trong Công ty. Tổ chức cho CBCNV tham gia các chương trình tập huấn, đào tạo về nghiệp vụ chuyên môn và các kỹ năng khác.
- Tiếp tục xem xét, hoàn chỉnh ban hành các quy chế như quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế phối hợp giữa Chi bộ, Công đoàn với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.

4. Giải pháp về giảm thất thoát nước:

Chống thất thoát nước là một trong những mục tiêu chủ yếu mà Công ty đặt ra trong kế hoạch phát triển hàng năm. Cụ thể như sau:

- Xây dựng đội ngũ chống thất thoát chuyên nghiệp và lực lượng chống thất thoát được phân bổ điều ở các Chi nhánh để đảm bảo việc chống thất thoát được thực hiện liên tục;
- Triển khai chương trình quản lý mạng lưới cấp nước, phân vùng tách mạng chống thất thoát nước. Đầu tư thiết bị hiện đại để tăng cường rà soát, kiểm tra chống thất thoát trên mạng lưới, đầu nối đồng hồ nước và lắp đặt hệ thống giám sát áp lực, lưu lượng trên mạng;
- Thực hiện tốt công tác thay đồng hồ đến hạn kiểm định;
- Các phòng ban trong Công ty phối hợp với các bộ phận sản xuất tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, tìm ra các phương án phù hợp với hiện trạng cấp nước từng khu vực đang quản lý để giảm tỷ lệ thất thoát nước;
- Xây dựng chương trình phối hợp cộng đồng dân cư trong việc chống thất thoát nước.
- Xây dựng chương trình quản lý trạng thái nước các khu vực có nước cấp của Công ty và những khu vực dự kiến phát triển mạng lưới cấp nước.

5. Giải pháp về tài chính.

Sử dụng triệt để nguồn tiền hiện có của Công ty để đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước. Huy động các nguồn vốn để khởi công các dự án quan trọng trong năm 2023.

Trên đây là báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và các giải pháp thực hiện. Giám đốc Công ty xin trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu VT.

**TM.BAN GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hữu Giàu

Tây Ninh, ngày 20 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG ỦY BAN KIỂM TOÁN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH NĂM 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh**

- Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/3/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm toán (UBKT) trực thuộc Hội đồng quản trị (HĐQT);
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam).

UBKT trực thuộc HĐQT, gồm 2 thành viên như sau:

- Ông Lều Mạnh Huy – Thành viên HĐQT – Chủ tịch UBKT.
- Ông Nguyễn Hoàng Tuấn – Thành viên HĐQT – Thành viên UBKT.

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính và đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban điều hành (BDH) Công ty năm 2022. UBKT thống nhất báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) với các nội dung chính như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA UBKT TRONG NĂM 2022

Trong năm UBKT xây dựng chương trình làm việc và thực hiện các nhiệm vụ sau:

Việc giám sát, kiểm tra công tác quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất năm 2022 của HĐQT và BDH, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm 2022 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý tài chính.

Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và BDH.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam).

BKTNB tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT, đưa ra những kiến nghị với HĐQT và BDH về những vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

Trong năm 2022 UBKT không nhận được bất kỳ khiếu nại nào của các cổ đông về công tác quản lý điều hành của Công ty.

II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hiện tại HĐQT có 03 thành viên sau:

- Ông Lê Công Hiệu – Chủ tịch HĐQT
- Ông Lều Mạnh Huy – Thành viên.
- Ông Nguyễn Hoàng Tuấn – Thành viên.

Qua công tác giám sát UBKT nhận thấy tất cả các phiên họp được thực hiện đúng quy định của Điều lệ Công ty, nội dung, Nghị quyết các cuộc họp đều thuộc thẩm quyền nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.

Cơ cấu sở hữu vốn của công ty tại thời điểm 31/12/2022

- Cổ phần Nhà nước (UBND tỉnh Tây Ninh): 35%
- Công ty cổ phần đầu tư ngành nước - NDP: 34,51%
- Cty CP SXKD nước sạch số 3 Hà Nội: 24,96%
- Cổ đông khác: 5,5%

2. Hoạt động của Ban điều hành.

Ban điều hành đã triển khai thực hiện kịp thời các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022, quyết định của HĐQT. Chủ động tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ. Trong năm BDH thực hiện tốt công tác sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các phòng ban, chi nhánh. Thực hiện đúng đủ các chính sách cho Người lao động.

3. Sự phối hợp giữa HĐQT và BDH.

Trong năm HĐQT và BDH có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động tại Công ty.

Các cuộc họp trực tiếp, online của HĐQT với BDH đều có mời UBKT tham dự.

Các nghị quyết của HĐQT trị đều được sự nhất trí cao.

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

1. Đánh giá chung báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022

Các chứng từ kế toán được thực hiện đầy đủ.

2. Đánh giá thực hiện kế hoạch và kết quả kinh doanh 2022

Năm 2022 các chỉ tiêu kế hoạch đạt ở kết quả khiêm tốn, do có những khó khăn như:

- Chưa được điều chỉnh giá nước.
- Chất lượng nước thô có nhiều biến động do đơn vị chủ quản cắt nước để bê tông hoá kênh tây – Hồ Dầu Tiếng

- Việc tranh chấp vùng cấp nước với Công ty đầu tư hạ tầng khu công nghiệp Trảng Bàng được xử lý ổn thỏa.

3. Đánh giá tình hình tài chính năm 2022

Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 là 196,6 tỷ đồng, tăng 15,8 tỷ đồng (8,74%) so với thời điểm 31/12/2021;

Nợ ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2022 là 35,9 tỷ đồng, tăng 17 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2021;

Nợ dài hạn tại thời điểm 31/12/2022 là 52,783 tỷ đồng, giảm 3,317 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2021;

Lợi nhuận sau thuế tại thời điểm 31/12/2022 là 2,182 tỷ đồng, tăng 2,174 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2021;

IV. KẾT LUẬN

Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2022, kính trình Hội đồng quản trị xem xét và thông qua trước khi trình Đại hội cổ đông năm 2023.

**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH**

Lều Mạnh Huy

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán
từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 đã được Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam với các nội dung chính tóm tắt như sau

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (đồng)
1	Tổng tài sản	196.641.955.840
1.1	Tài sản ngắn hạn	8.600.471.967
1.2	Tài sản dài hạn	188.041.483.873
2	Nguồn vốn	196.641.955.840
2.1	Nợ phải trả	88.683.123.392
2.2	Vốn chủ sở hữu	107.958.832.448
3	Tổng doanh thu và thu nhập khác	77.858.140.928
3.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	76.945.438.561
3.2	Doanh thu hoạt động tài chính	2.617.562
3.3	Doanh thu khác	910.084.805
4	Tổng chi phí	75.210.170.543
4.1	Giá vốn hàng bán	36.837.911.520
4.2	Chi phí bán hàng	24.054.073.546
4.3	Chi phí tài chính	2.762.865.456
4.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.511.252.699
4.5	Chi phí khác	44.067.322
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	2.647.970.385
6	Tổng lợi nhuận sau thuế	2.181.795.379

Trên đây là tóm tắt nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/TTr-BKT
Về việc chọn đơn vị kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2023

Tây Ninh, ngày 2 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH
**Về việc ủy quyền chọn công ty kiểm toán
và ký hợp đồng kiểm toán năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh và các quy định của pháp luật, Ủy ban kiểm toán kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tiêu chí chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty, tiêu chí lựa chọn như sau:

1. Thuộc “ Danh sách tổ chức kiểm toán được chấp nhận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021 “ của Bộ tài chính công bố;
2. Có uy tín về chất lượng kiểm toán và có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng, công ty niêm yết và các tổ chức ngân hàng, tài chính lớn tại Việt Nam;
3. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
4. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
5. Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, Ủy ban kiểm toán kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023 phù hợp với tình hình thực tế trong năm và đáp ứng các tiêu chí trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như k/g
-Lưu TCHC;BKS

**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH**

Lều Mạnh Huy

TỜ TRÌNH

Về việc: Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và mục tiêu phát triển của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các nội dung như sau:

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Sản lượng nước sản xuất:	11.969.868 m ³
2. Sản lượng nước tiêu thụ:	10.174.266 m ³
3. Tỷ lệ hao hụt:	15 %
4. Tổng doanh thu:	84.806.371.290 đồng
5. Tổng chi phí:	82.466.940.038 đồng
6. Tổng lợi nhuận trước thuế:	2.339.431.152 đồng
7. Tổng quỹ lương:	17.980.091.494 đồng
Trong đó: - Quỹ lương Người lao động:	16.458.903.437 đồng
- Quỹ lương Ban điều hành:	1.521.188.057 đồng

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN

Tổng mức đầu tư: **357.292.543.000 đồng** (Ba trăm năm mươi tỷ, hai trăm chín mươi hai triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn đồng). Trong đó:

a) Phát triển mạng lưới cấp nước:	8.204.415.000 đồng
b) Chuyển đổi số:	1.930.000.000 đồng
b) Cải tạo các tuyến ống cũ, chống thất thoát...:	2.158.128.000 đồng

c) Dự án Nhà máy nước sạch Trảng Bàng:

305.000.000.000 đồng

d) Dự án Nhà máy nước Tân Châu:

40.000.000.000 đồng

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Công Hiệu

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH**

Số: 65 /TTr-BGD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 20 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc: Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và
kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023**

Kính gửi: Hội đồng quản trị

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và mục tiêu phát triển của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Ban Giám đốc Công ty kính trình Hội đồng quản trị xem xét thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 với các nội dung như sau:

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023:

1. Sản lượng nước sản xuất:	11.969.868 m³
2. Sản lượng nước tiêu thụ:	10.174.266 m³
3. Tỷ lệ hao hụt:	15 %
4. Tổng doanh thu:	<u>84.806.371.290</u> đồng
4.1. Doanh thu cung cấp nước:	82.606.371.290 đồng
4.2. Doanh thu khác:	2.200.000.000 đồng
- Doanh thu hoạt động xây lắp:	1.200.000.000 đồng
- Doanh thu khác:	1.000.000.000 đồng
5. Tổng chi phí:	<u>82.466.940.038</u> đồng
5.1. Giá vốn cung cấp nước:	37.840.770.144 đồng
5.2. Giá vốn hoạt động xây lắp:	858.689.088 đồng
5.3. Giá vốn hoạt động khác:	700.000.000 đồng
5.4. Chi phí Quản lý Doanh nghiệp:	10.412.024.185 đồng
5.5. Chi phí bán hàng:	27.348.151.705 đồng
5.6. Chi phí lãi vay:	5.067.304.916 đồng
5.7. Chi phí khác:	240.000.000 đồng
6. Tổng lợi nhuận trước thuế (lãi):	2.339.431.252 đồng

7. Tổng quỹ lương, thưởng tháng 13: (a) + (b)**17.980.083.000 đồng****a/ Quỹ tiền lương:****16.556.446.057 đồng**

Trong đó:

- Quỹ lương Người lao động:

15.152.272.466 đồng

- Quỹ lương Ban điều hành:

1.404.173.591 đồng

b/ Lương thưởng tháng 13:**1.423.645.438 đồng**

Trong đó:

- Lương thưởng tháng 13 Người lao động:

1.306.630.972 đồng

- Lương thưởng tháng 13 Ban điều hành:

117.014.466 đồng

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2023:**Tổng mức đầu tư:****357.292.543.000 đồng**

I	Đầu tư các dự án:	345.000.000.000
1	Dự án cấp nước Trảng Bàng:	305.000.000.000
2	Dự án Nhà máy nước Tân Châu:	40.000.000.000
II	Thực hiện chuyển đổi số:	1.930.000.000
1	Phần mềm CMR	500.000.000
2	Call Center	500.000.000
3	Workfore, Dashboard	500.000.000
4	Phần mềm kế toán	400.000.000
5	Thành lập trung tâm CSKH (call center)+Quy chế làm việc và NS	30.000.000
III	Chống thất thoát, PTKH, Đầu tư MMTB; Trạm quan trắc, Lắp đặt cụm tê xúc rửa:	10.362.543.000
1	Chi nhánh thành phố:	9.722.543.000
	- Phân vùng, đầu tư DMA chi nhánh TPTN (kèm theo phụ lục)	1.216.128.000
	- Phát triển khách hàng dự án từ nhà máy nước Tây Ninh về thị trấn DMC (tuyến ống phân bố trên địa bàn huyện thuộc dự án DMC).	5.000.000.000
	- Tuyến ống cấp nước HDPE D63 đường số 20,22,24,30,32 đường Bờ Lờ, nhánh 2,3 đường số 2 Trần Phú, L=10755, HDPE D110 đường số 2 Trần Phú, l=895m	2.311.215.000
	- Tuyến ống cấp nước HDPE D63 đường 54, 70 đường Nguyễn Chí Thanh, đường dọc 4, đường 35, 43, 45, 57 đường Phạm Hùng, hẻm 5 đường Thượng Thâu Thanh	893.200.000
	- Lắp thêm thiết bị giám sát áp lực mạng lưới	52.000.000
	- Lắp đặt cụm tê súc rửa trên đường ống D100	100.000.000
	- Lắp đặt cụm tê súc rửa trên đường ống D150	60.000.000
	- Thiết bị quan trắc nước ngầm Trạm Châu Thành (1x90tr)	90.000.000
2	Chi nhánh Nam Tây Ninh:	640.000.000
2.1	Trạm Bến Cầu:	120.000.000
	- Mua mới bơm mangan: P= 5,5kw, Q= 60m ³ /h, H=20-35m (dự phòng)	30.000.000

	- Thiết bị quan trắc nước ngầm (1x90tr)	90.000.000
2.2	Trạm Trảng Bàng:	340.000.000
	- Mua mới biến tần: P=45kw, trạm bơm cấp II KCN	70.000.000
	- Thiết bị quan trắc nước ngầm (3x90tr)	270.000.000
2.3	Trạm Gò Dầu:	180.000.000
	- Thiết bị quan trắc nước ngầm (2x90tr)	180.000.000
	Tổng cộng (I) + (II) + (III)	357.292.543.000

(Ba trăm năm mươi bảy tỷ, hai trăm chín mươi hai triệu, năm trăm bốn mươi ba ngàn đồng)

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TM. BAN GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC



[Signature]
Nguyễn Hữu Giàu

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022
và phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh, ngày 29/4/2021

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán số 20-11-035-2, ngày 19/3/2022 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Xét Tờ trình số 66/TTr-BGĐ ngày 20/3/2023 của Giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh về việc phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022, lợi nhuận kế hoạch năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022, lợi nhuận kế hoạch năm 2023. Cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2022:

1. Số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán 2022: (ĐVT: đồng)

1.1 Tổng tài sản:	196.641.955.840
- Tài sản ngắn hạn:	8.600.471.967
- Tài sản dài hạn:	188.041.483.873
+ Các khoản phải thu dài hạn:	11.880.457.495
+ Tài sản cố định:	140.249.352.482
+ Tài sản dở dang dài hạn:	24.541.627.736
+ Tài sản dài hạn khác:	11.370.046.160
1.2 Tổng nguồn vốn:	196.641.955.840
- Nợ phải trả:	88.683.123.392
+ Nợ ngắn hạn:	37.727.808.774
+ Nợ dài hạn:	50.955.314.618
- Vốn chủ sở hữu:	107.958.832.448
+ Vốn cổ phần:	105.768.270.000

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021: 8.767.069

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022: 2.181.795.379

Tổng cộng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 2.190.562.448

2. Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022: (ĐVT: đồng)

- Trích quỹ thưởng Ban điều hành (01 tháng lương): 112.630.000 đồng
 $(2.190.562.448 - 112.630.000) = 2.077.932.448$ đồng
- Trích quỹ đầu tư phát triển (50%): $(2.077.932.448 * 50\%) = 1.038.966.224$ đồng
- Lợi nhuận chia cổ tức (P): $2.077.932.448 - 1.038.966.32 = 1.038.966.224$ đồng
- Cổ tức trên cổ phiếu (P/SLCP): $1.038.966.224 \text{ đồng} / 10.576.827 \text{ cp}$
 $= 98,23 \text{ đồng} / 01 \text{ cổ phiếu}$
- Tỷ lệ cổ tức (p): 0,9823%
 $(p = (1.038.966.224 \text{ đồng} / 105.768.270.000 \text{ đồng}) * 100\%)$

II. KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN NĂM 2023

1. Các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch năm 2023: (Giá nước được điều chỉnh và áp dụng giá nước mới từ 01/04/2023)

- 1.1 Nước sản xuất: 11.969.868 m³
- 1.2 Nước tiêu thụ: 10.174.266 m³
- 1.3 Tỷ lệ hao hụt 15%
- 1.4 Tổng doanh thu: 84.806.371.290 đồng
- 1.5 Tổng chi phí: 82.466.940.038 đồng
- 1.6 Lợi nhuận kế hoạch (Lãi): 2.339.431.152 đồng

2. Kế hoạch dự tính chia cổ tức năm 2023:

Lợi nhuận chia cổ tức: Sau khi có báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023, Hội đồng quản trị xem xét thống nhất kế hoạch chia cổ tức năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK.HĐQT.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH**

Số: 66 /TTr-BGD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 20 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022
và phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Hội đồng quản trị.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh ngày 29/4/2020;

Căn cứ Kết quả Báo kiểm toán độc lập Số 22-11-127, ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) lập về việc Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Ban Giám đốc Công ty, kính trình Hội đồng quản trị thông qua phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022, lợi nhuận kế hoạch năm 2023. Cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2022:

1. Số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán 2022: (ĐVT: đồng)

1.1 Tổng tài sản:	196.641.955.840
- Tài sản ngắn hạn:	8.600.471.967
- Tài sản dài hạn:	188.041.483.873
+ Các khoản phải thu dài hạn:	11.880.457.495
+ Tài sản cố định:	140.249.352.482
+ Tài sản dở dang dài hạn:	24.541.627.736
+ Tài sản dài hạn khác:	11.370.046.160
1.2 Tổng nguồn vốn:	196.641.955.840
- Nợ phải trả:	88.683.123.392
+ Nợ ngắn hạn:	37.727.808.774
+ Nợ dài hạn:	50.955.314.618
- Vốn chủ sở hữu:	107.958.832.448
+ Vốn cổ phần:	105.768.270.000
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước:	8.767.069
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay:	2.181.795.379
Tổng lợi nhuận sau thuế (8.767.069 + 2.181.795.379):	2.190.562.448

2. Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022: (ĐVT:đồng)

- 2.1 Trích quỹ thưởng Ban điều hành (01 tháng lương): 112.630.000 đồng
 $(2.190.562.448 - 112.630.000) = 2.077.932.448$ đồng
- 2.2 Trích quỹ đầu tư phát triển (50%): $(2.077.932.448 * 50\%) = 1.038.966.224$ đồng
- 2.3 Lợi nhuận chia cổ tức (P): $2.077.932.448 - 1.038.966.224 = 1.038.966.224$ đồng
- 2.4 Cổ tức trên cổ phiếu (P/SLCP): $1.038.966.224$ đồng/ $10.576.827$ cp
 $= 98,23$ đồng/01 cổ phiếu
- 2.5 Tỷ lệ cổ tức (p): 0,9823%
 $(p = (1.038.966.224 \text{ đồng} / 105.768.270.000 \text{ đồng}) * 100\%)$

II. KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN NĂM 2023

A. Các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch năm 2023:

1. Sản lượng nước sản xuất: 11.969.868 m³
2. Sản lượng nước tiêu thụ: 10.174.266 m³
3. Tỷ lệ hao hụt: 15 %
4. Tổng doanh thu: **84.806.371.290 đồng**
 - 4.1. Doanh thu cung cấp nước: 82.606.371.290 đồng
 - 4.2. Doanh thu khác: 2.200.000.000 đồng
 - Doanh thu hoạt động xây lắp: 1.200.000.000 đồng
 - Doanh thu khác: 1.000.000.000 đồng
5. Tổng chi phí: **82.466.940.038 đồng**
 - 5.1. Giá vốn cung cấp nước: 37.840.770.144 đồng
 - 5.2. Giá vốn hoạt động xây lắp: 858.689.088 đồng
 - 5.3. Giá vốn hoạt động khác: 700.000.000 đồng
 - 5.4. Chi phí Quản lý Doanh nghiệp: 10.412.024.185 đồng
 - 5.5. Chi phí bán hàng: 27.348.151.705 đồng
 - 5.6. Chi phí lãi vay: 5.067.304.916 đồng
 - 5.7. Chi phí khác: 240.000.000 đồng
6. Tổng lợi nhuận trước thuế (Lãi): **2.339.431.252 đồng**
7. Tổng quỹ lương, thưởng tháng 13 (a) + (b): **17.980.083.000 đồng**
 - a/ Quỹ tiền lương: 16.556.446.057 đồng
 - Trong đó:
 - Quỹ lương Người lao động: 15.152.272.466 đồng
 - Quỹ lương Ban điều hành: 1.404.173.591 đồng
 - b/ Lương thưởng tháng 13: 1.423.645.438 đồng
 - Trong đó:
 - Lương thưởng tháng 13 Người lao động: 1.306.630.972 đồng
 - Lương thưởng tháng 13 Ban điều hành: 117.014.466 đồng

B. Kế hoạch dự tính chia cổ tức năm 2023:

Lợi nhuận chia cổ tức: Sau khi có báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023, Ban Giám đốc Công ty sẽ có phương án đề xuất chia cổ tức năm 2023 trình Hội đồng quản trị.

Ban Giám đốc Công ty kính trình Hội đồng quản trị xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. BAN GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hữu Giàu

TỜ TRÌNH

**Phê duyệt thù lao Hội đồng quản trị năm 2022
và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh, ngày 30/3/2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2022 và Kế hoạch thù lao HĐQT năm 2023. Cụ thể như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị năm 2022

STT	Chức vụ	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao (đồng/tháng)	Thành tiền (đồng)
1	Thư ký HĐQT	01	12	2.500.000	30.000.000
	Tổng cộng:				30.000.000

2. Thù lao HĐQT và Thư ký HĐQT năm 2023

STT	Chức vụ	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao (đồng/tháng)	Thành tiền (đồng)
1	Thư ký HĐQT	01	12	1.500.000	18.000.000
	Tổng cộng:				18.000.000

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Công Hiệu

TỜ TRÌNH

**Về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Căn cứ Nghị quyết số 26/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/3/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Xét đơn đề nghị của ông Lều Mạnh Huy – thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) ngày 20/3/2023 về việc xin thôi giữ chức vụ thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Xét đơn đề nghị của ông Nguyễn Hoàng Tuấn – thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) ngày 20/3/2023 về việc xin thôi giữ chức vụ thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh, đối với các ông/bà có tên sau:

- ông Lều Mạnh Huy
- ông Nguyễn Hoàng Tuấn

2. Thời điểm miễn nhiệm: Kể từ ngày ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua.

3. Trách nhiệm Ban Giám đốc Công ty: Xem xét và giải quyết các vấn đề về quyền lợi, chế độ của các ông/bà có tên tại mục 1 theo đúng pháp luật và quy định của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- HĐQT, BGĐ
- Lưu: TK

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Công Hiệu

TỜ TRÌNH

**Về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
nhiệm kỳ 2020 - 2025 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Vừa qua, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh (“**Công ty**”) có nhận được đơn đề cử người làm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP Water.

Vì vậy, để đảm bảo cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, HĐQT Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

I. Thông qua số lượng thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025

Hiện tại, HĐQT Công ty có 03 thành viên, nhưng có 02 thành viên xin rút, do chuyển công tác khác trong DNP Water. Do vậy, HĐQT kính đề nghị Đại hội cổ đông xem xét thông qua số lượng và bầu bổ sung người thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

II. Thông qua việc bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025

1. Số lượng và cơ cấu thành viên HĐQT:

Căn cứ theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và nội dung tại Mục I nêu trên, Công ty cần bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện ứng viên thành viên HĐQT của Công ty:

- Ứng viên HĐQT phải đáp ứng được các điều kiện làm thành viên HĐQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử và/hoặc ứng viên do HĐQT đương nhiệm đề cử theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Danh sách ứng viên thành viên HĐQT

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định tại Thông báo của Hội đồng

Quản trị ngày 08/3/2023 về Phương thức đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị để bầu bổ sung tại Đại hội cổ đông bất thường năm 2023. Danh sách này sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- HĐQT, BGĐ
- Lưu: TKHĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Công Hiệu

Số: 14 /TB-HĐQT

Tây Ninh, ngày 20 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO

**V/v: Phương thức đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị để bầu bổ sung
tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023**

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh (“**Công ty**”) trân trọng thông báo về các nội dung liên quan đến việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) để bầu bổ sung tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty như sau:

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung: theo Tờ trình của HĐQT tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT

Người được đề cử, ứng cử thành viên HĐQT của Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện như sau:

- a. Tiêu chuẩn, điều kiện chung để làm thành viên HĐQT:
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.
- b. Tiêu chuẩn, điều kiện riêng để làm thành viên HĐQT độc lập:
 - Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.
 - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
 - Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
 - Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.
- 3. Điều kiện để thực hiện việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT**
 - Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty có quyền tự mình hoặc cùng nhau lập nhóm để ứng cử/ đề cử ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 25% số cổ phần có quyền đề cử 01 (một) ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 25% đến dưới 35% số cổ phần có quyền đề cử 02 (hai) ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 35% đến dưới 50% số cổ phần có quyền đề cử 03 (ba) ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% số cổ phần có quyền đề cử 04 (bốn) ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% cổ phần trở lên có quyền đề cử 05 (năm) ứng cử viên thành viên HĐQT của Công ty.

-Thành phần hồ sơ đề cử, ứng cử

- Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).

4. Phương thức đề cử, ứng cử

Để phục vụ cho công tác tổng hợp thông tin và đủ thời gian để xem xét theo đúng quy định, các hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 16h ngày 18/3/2022 theo địa chỉ sau đây:

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh

Địa chỉ trụ sở chính: Số 489 đường 30/4 KP1, P1, TP. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

Điện thoại: 0276.3822240

5. Danh sách và thông tin ứng viên:

Danh sách và thông tin liên quan của những người thỏa mãn điều kiện làm ứng viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025 sẽ được gửi cho cổ đông tại Đại hội.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Website;
- Lưu VT



Lê Công Hiệu

Tây Ninh, ngày 20 tháng 5 năm 2023

QUY CHẾ
BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2020 - 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh,

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu cử

- 1.1. Quy chế này được sử dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh (“**Công ty**”) tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 (“**ĐHCD**”).
- 1.2. Đối tượng thực hiện bầu cử: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền dự họp của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

CHƯƠNG II
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

- 2.1 Tiêu chuẩn, điều kiện chung để làm thành viên HĐQT:
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.
- 2.2 Tiêu chuẩn, điều kiện riêng để làm thành viên HĐQT độc lập:
 - Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.
 - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 3. Đề cử ứng cử viên HĐQT và số lượng thành viên được bầu

- 3.1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty có quyền tự mình hoặc cùng nhau lập nhóm để ứng cử/ đề cử ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT;
- 3.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 25% số cổ phần có quyền đề cử 01 (một) ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 25% đến dưới 35% số cổ phần có quyền đề cử 02 (hai) ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 35% đến dưới 50% số cổ phần có quyền đề cử 03 (ba) ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% số cổ phần có quyền đề cử 04 (bốn) ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% cổ phần trở lên có quyền đề cử 05 (năm) ứng cử viên thành viên HĐQT của Công ty.
- 3.3. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là: theo Tờ trình của HĐQT tại ĐHCĐ thường niên năm 2022;
- 3.4. Trường hợp kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT mà số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 4.3 của Điều này, thì HĐQT sẽ đề cử số lượng ứng viên cho đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 4.3 của Điều này.

Điều 4. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

- 4.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT bao gồm:
 - a) Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (theo mẫu);
 - b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
 - c) Bản sao Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
 - d) Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- 4.2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước 16h ngày 20/3/2023 theo địa chỉ sau đây:

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh

Địa chỉ trụ sở chính: Số 489 đường 30/4 KP1, P1, TP. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

Điện thoại: 0276.3822240

- 4.3. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

CHƯƠNG III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 5. Phương thức bầu cử và nguyên tắc trúng cử

- 5.1. Việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện thông qua việc bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- 5.2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu.

Ví dụ:

a. Giả sử ĐHĐCĐ cần bầu 02 thành viên HĐQT. Cổ đông Nguyễn Văn A đại diện 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền). Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 2) = 2.000 \text{ phiếu biểu quyết}$$

- 5.3. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng viên;
- 5.4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Điều 6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- 6.1. Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và tổng số phiếu bầu của cổ đông tương ứng với số thành viên được bầu, danh sách các ứng cử viên được đề cử. Phiếu được đóng dấu của Công ty.
- 6.2. Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:
- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
 - Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng ($\leq$) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (tổng số phiếu bầu được phép bằng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu).
 - Không thuộc trường hợp quy định tại mục 6.3 Điều này.
- 6.3. Phiếu bầu cử không hợp lệ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
 - Phiếu bầu cử không có dấu của Công ty;
 - Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được công bố tại Đại hội trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;
 - Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
 - Phiếu bầu cho tổng số ứng viên vượt quá số lượng thành viên được bầu;
 - Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên;
 - Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.
- 6.4. Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

6.5. Cách ghi Phiếu bầu cử:

a) Cổ đông có quyền lựa chọn các cách ghi phiếu như sau:

- Ghi số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu:
- + Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Số phiếu này không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.
- + Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
- Tích dấu (x) hoặc dấu (√) vào cột Số phiếu bầu:
- + Khi đồng ý bầu dồn toàn bộ phiếu cho 1 ứng viên: tích vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
- + Khi bầu đều phiếu cho các ứng viên: tích vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên của tất cả ứng viên.

b) Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.

6.6. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 7. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu cử thành viên HĐQT

7.1. Ban kiểm phiếu sẽ lập Hòm phiếu bầu thành viên HĐQT. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

7.2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng có mặt tại Đại hội bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu hoặc sau 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.

7.3. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu được niêm phong. Địa điểm kiểm phiếu phải đảm bảo nguyên tắc kín đáo, độc lập, để đảm bảo các thành viên Ban kiểm phiếu không bị can thiệp hoặc ảnh hưởng bởi những người khác trong toàn bộ quá trình kiểm phiếu.

7.4. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

8.1. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu cử.

8.2. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 9. Công bố kết quả kiểm phiếu

9.1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử phải được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại Hội.

9.2. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia và ủy quyền dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu bầu cho từng ứng viên vào HĐQT;

9.3. Kết quả trúng cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại Hội.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHCĐ.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

- 11.1. Quy chế bầu cử này gồm 03 Chương, 11 Điều, có hiệu lực sau khi được ĐHCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.
- 11.2. Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa Đại hội sẽ thay mặt ký, ban hành Quy chế này sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn Quy chế.

BAN TỔ CHỨC